TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG ĐẤT** **TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 79/2025/HS-ST
Ngày: 28-5-2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐẤT, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Duy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Hồng Sơn.

2. Bà Nguyễn Thị Di.

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Hương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Đất, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Đất tham gia phiên tòa*:** Ông Vũ Văn Long – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Đất, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 69/2025/TLST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2025/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2025, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn Q, sinh năm 1988 tại Bà Rịa – Vũng Tàu; nơi cư trú: Tổ F, ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 1/12 (Không biết chữ); Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; có cha là Nguyễn Văn T (Đã chết) và mẹ là Trịnh Thị H (Đã chết); vợ là Trịnh Thị H1 (Đã ly hôn); bị cáo có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2013; bị cáo là con thứ 07 trong gia đình có 08 người con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 25/5/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Long Điền (Nay là huyện L), tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng; chấp hành xong ngày 17/01/2021.

Bị cáo bị bắt từ ngày 08/01/2025 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực huyện L thuộc Trại tạm giam Công an tỉnh B. "Có mặt"

2. Nguyễn Đức T1, sinh năm 1992 tại Bình Định; nơi cư trú: Tổ A, ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Đi biển; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; có cha là Nguyễn Đức H2 (Đã chết) và mẹ là Nguyễn Thị T2; bị cáo là con thứ 03 trong gia đình có 04 người con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt từ ngày 08/01/2025 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực huyện L thuộc Trại tạm giam Công an tỉnh B. "Có mặt"

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Thái Phương T3, sinh năm 1986; nơi cư trú: K, Tổ A, ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; hiện đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; địa chỉ: Ấp P, xã H, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. "Vắng mặt"

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Q và Nguyễn Đức T1 là người sử dụng trái phép chất ma túy đá (Methamphetamine). Do có nhu cầu sử dụng ma tuý nên khoảng 21 giờ ngày 06/01/2025, T1 dùng điện thoại di động Redmi 12C gọi cho Q nhờ mua 300.000 đồng ma túy đá, Q đồng ý và đến quán cà phê thuộc ấp H, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu để gặp người đàn ông tên C (Chưa rõ nhân thân, lai lịch) mua 300.000 đồng ma tuý đá về đưa cho T1. Sau khi có ma túy, T1 lấy một ít ra sử dụng, số ma túy còn lại T1 cất giấu trong túi quần để trong phòng tại nhà ở ấp P, xã P, huyện L. Đến khoảng 12 giờ 00 phút ngày 08/01/2025, T1 lấy gói ma túy bỏ vào trong mũ bảo hiểm và điều khiển xe mô tô biển số 72K1 – 202.88 đi ra cảng, khi đến đoạn đường ấp P, xã P, huyện L thì Công an xã P, huyện L kiểm tra phát hiện T1 tàng trữ một gói nylon bên trong chứa các hạt tinh thể không màu, tài khai là ma túy đá tàng trữ để sử dụng nên lực lượng Công an đã lập biên bản quả tang và thu giữ tang vật.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Đức T1 đã khai nhận toàn bộ hành vi như trên.

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 08/01/2025 Thái Phương T3 điều khiển xe gắn máy (Không biển số, không rõ nhãn hiệu, có số máy C50E – 1032508) chở Nguyễn Văn Q phía sau (Q nhờ T3 chở đi công việc, không nói cho T3 biết Quốc giấu ma túy trong người), khi đến đoạn đường thuộc khu vực ấp P, xã P, huyện L thì bị Công an xã P, huyện L kiểm tra phát hiện Nguyễn Văn Q tàng trữ một gói nylon bên trong có chất kết tinh không màu, Q khai là ma túy đá Q mới mua vào lúc 12 giờ 00 ngày 08/01/2025 của một người tên C tại quán cà phê thuộc ấp H, xã P, huyện L với giá 500.000 đồng để sử dụng.

Tại Cơ quan Công an Q khai nhận, ngày 06/01/2025 Q có mua giúp T1 300.000 đồng ma túy đá từ người tên C tại quán cà phê thuộc ấp H, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, sau khi mua được ma túy Q mang về nhà đưa cho T1.

Lời khai của Nguyễn Đức T1 phù hợp với lời khai của Nguyễn Văn Q và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án.

Tại Bản Kết luận giám định số 123/KL-KTHS-MT ngày 12/01/2025 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận:

- Một phong bì màu trắng, được niêm phong (số thứ tự 01), có hình dấu của Công an xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và 02 hình dấu vân tay ghi "Trỏ trái, trỏ phải – Nguyễn Văn Q", cùng các chữ ký ghi họ tên: Đại úy Nguyễn Đức Q1, Đoàn Tam H3, Thái Phương T3, Nguyễn Lê L, Đặng Văn T4, bên trong có 01 (một) gói nylon hàn kín chứa chất kết tinh không màu - trong suốt (kí hiệu mẫu A1) gửi đến giám định có khối lượng 0,6417 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

- Một phong bì màu trắng, được niêm phong (số thứ tự 02), có hình dấu của Công an xã P - CAH L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi họ tên: Thiếu tá Lê Văn D, Phạm Văn L1, Đặng Hoàng T5, Nguyễn Đức T1, Đặng Văn T4, bên trong có 01 (một) gói nylon hàn kín chứa chất kết tinh không màu - trong suốt (kí hiệu mẫu A2) gửi đến giám định có khối lượng 0,1066 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ và xử lý:

Đối với 02 (Hai) phong bì số 123/1 và 123/2 ngày 15/01/2025 của Phòng K Công an tỉnh B – Vũng trả lại sau khi giám định Tàu (Mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định); 01 điện thoại di động Redmi 12 C thu giữ của T1; 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu xanh thu giữ của Q và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Đất lưu giữ chờ xử lý.

Đối với xe mô tô hiệu Yamaha, loại Jupiter, biển số 72K1-202.88 thu giữ của Nguyễn Đức T1 do bà Nguyễn Thị Đ đứng tên chủ xe, nhưng chưa điều tra làm rõ nguồn gốc chiếc xe do bà Đ không có mặt ở địa phương và 01 xe gắn máy thu giữ của Thái Phương T3 không có biển số, không rõ nhãn hiệu, số máy C50E – 1032508 đã qua độ chế và không có trong cơ sở dữ liệu quản lý phương tiện giao thông cơ giới đường bộ. Do đó, Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ 02 chiếc xe trên để làm rõ nguồn gốc và xử lý theo quy định.

Bản Cáo trạng số 66/CT-VKSLĐ ngày 22/4/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Đất truy tố Nguyễn Văn Q tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự và Nguyễn Đức T1 tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố về hành vi của các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố Nguyễn Văn Q và Nguyễn Đức T1 phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Về hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 249, Điều 17, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Văn Q mức án từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 17, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Đức T1 mức án từ 18 đến 20 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 02 (Hai) phong bì vụ số 123/1 và 123/2 ngày 15 tháng 01 năm 2025 được đóng dấu niêm phong của Phòng K – Công an tỉnh B (Mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định); 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, gồm: 01 chai nhựa, 01 ống hút và 01 nỏ thủy tinh.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động Redmi 12 C và 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu xanh.

- Đối với Thái Phương T3 không liên quan đến hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" của Nguyễn Văn Q nên không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự đối với Thái Phương T3.

- Đối với người đàn ông tên C bán ma tuý cho Q, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan Cảnh sát điều tra tục điều tra, xác minh để xử lý sau theo quy định.

Các bị cáo đồng ý với quyết định truy tố của Viện kiểm sát và luận tội của Kiểm sát viên, không trình bày lời bào chữa, không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo Q nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo T1 nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo được sớm trở về phụng dưỡng mẹ già.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Đất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 12 giờ ngày 08/01/2025, tại đoạn đường thuộc ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng lực lượng Công an xã P, huyện L tuần tra phát hiện bắt quả tang Nguyễn Đức T1 tàng trữ 0,1066 gam ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng. Nguồn gốc số ma túy của Nguyễn Đức T1 nêu trên do Nguyễn Văn Q mua giúp Nguyễn Đức T1 vào ngày 06/01/2025, với giá 300.000 đồng. Vì vậy, hành vi của Nguyễn Đức T1 và Nguyễn Văn Q đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Ngoài hành vi nêu trên, vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 08/01/2025 tại đoạn đường thuộc ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu lực lượng Công an xã P, huyện L phát hiện Nguyễn Văn Q tàng trữ 0,6417 gam ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng. Như vậy, Nguyễn Văn Q có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy 02 lần do đó đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo tình tiết định khung được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định: *"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

a)……;

c) Heroine, C1*, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

a)……;

b) Phạm tội 02 lần trở lên".

[3]. Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Đất truy tố Nguyễn Văn Q tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự và Nguyễn Đức T1 tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là phù hợp.

[4]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến việc quản lý của nhà nước về các chất ma túy và các chất gây nghiện khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự địa phương, là nguyên nhân gián tiếp làm phát sinh các tệ nạn khác trong xã hội. Các bị cáo đều nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và sẽ bị trừng trị, nhưng vì coi thường pháp luật đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Bị cáo Q là người có nhân thân xấu, đã từng bị đưa đi cai nghiện bắt buộc về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng sau khi trở về địa phương vẫn sử dụng ma túy, không tu dưỡng bản thân để trở thành công dân sống có ích cho xã hội. Vì vậy, đối với các bị cáo cần xử phạt bằng

hình phạt tù tương xứng với hành vi của các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cho các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị cho các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và xác định các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[5]. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy Nguyễn Đức T1 bị phát hiện bắt quả tang lúc 12 giờ ngày 08/01/2025 có tính chất đồng phạm, trong đó Nguyễn Đức T1 giữ vai trò chính, Nguyễn Văn Q là người giúp sức mua ma túy giúp Nguyễn Đức T1, do đó các bị cáo phải chịu mức hình phạt tương ứng với vai trò, hành vi của mình trong lần phạm tội nêu trên.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo là người sử dụng ma túy, không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7]. Về xử lý vật chứng:

Đối với chiếc xe mô tô hiệu Yamaha, loại Jupiter, biển số 72K1-202.88 thu giữ của Nguyễn Đức T1 chưa xác định được nguồn gốc và chiếc xe gắn máy thu giữ của Thái Phương T3 (Người dùng xe chở Nguyễn Văn Q ngày 08/01/2025) không có biển số, không rõ nhãn hiệu và không có trong cơ sở dữ liệu quản lý phương tiện giao thông cơ giới đường bộ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục tạm giữ 02 chiếc xe trên để làm rõ và xử lý theo quy định là phù hợp.

Đối với 02 (Hai) phong bì ký hiệu vụ số 123/1 và 123/2 ngày 15 tháng 01 năm 2025 có dấu niêm phong của Phòng K – Công an tỉnh B (Mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định) không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, gồm: 01 chai nhựa, 01 ống hút và 01 nỏ thủy tinh là dụng cụ sử dụng ma túy, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động Redmi 12 C thu giữ của Nguyễn Đức T1 và 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu xanh thu giữ của Nguyễn Văn Q là phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội trong vụ án, có liên quan đến tội phạm nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[8]. Đối với Thái Phương T3 là người dùng xe gắn máy chở Nguyễn Văn Q vào trưa ngày 08/01/2025 nhưng không biết Q tàng trữ ma túy nên không xử lý trách nhiệm hình sự đối với T3 là phù hợp.

Đối với người đàn ông tên C bán ma tuý cho Q vào ngày 06/01/2025 và 08/01/2025 tại khu vực ấp H, xã P, huyện L, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra, xác minh nếu đủ căn cứ sẽ xử lý sau là phù hợp.

[9]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố Nguyễn Văn Q và Nguyễn Đức T1 phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1.1. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 249; Điều 17; Điều 38 và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Nguyễn Văn Q: 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/01/2025.

1.2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 17; Điều 38 và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Nguyễn Đức T1: 18 (Mười tám) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/01/2025.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 02 (Hai) phong bì ký hiệu vụ số 123/1 và 123/2 ngày 15 tháng 01 năm 2025 có đóng dấu niêm phong của Phòng K – Công an tỉnh B (Mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định) và 01 (Một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy, gồm: 01 (Một) chai nhựa, 01 (Một) ống hút và 01 (Một) nỏ thủy tinh.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động Redmi 12 C và 01 (Một) điện thoại di động hiệu Vivo màu xanh.

Toàn bộ số vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Đất đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng số 52/BB-CCTHADS ngày 28 tháng 4 năm 2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh B và Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Đất, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

Buộc Nguyễn Văn Q và Nguyễn Đức T1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- CQCSĐT Công an tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Long Đất;
- Chi cục THADS huyện Long Đất;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Văn Duy